TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/HS-ST
Ngày: 08 - 6 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa
Các Hội thẩm: 1. Ông Đinh Công Trường
2. Ông Trần Đình Phước

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2017/HSST ngày 05/5/2017 đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc P, sinh năm 1995 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; trú tại: Ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đỗ Ngọc M và bà Nguyễn Thị O; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 08/02/2017 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Huỳnh Ngọc H, Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Thanh X, sinh năm 1964; trú tại: Khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Ngọc P bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đỗ Ngọc P là đối tượng nghiện ma túy (loại ma túy đá), trong thời gian sử dụng ma túy P có quen biết một người tên U (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch). Do cần tiền chuộc xe máy của gia đình đang cầm cố nên khi được U nhờ đi giao ma túy cho người mua thì P đã đồng ý. Khoảng 12 giờ ngày 08/02/2017, Nguyễn Văn T gọi điện cho P hỏi mua một gói ma túy (hàng đá) với giá 300.000 đồng, P đồng ý và thỏa thuận địa điểm mua bán chất ma túy là nhà nghỉ "R" thuộc khu Trung

tâm Thương mại, thị trấn P, huyện T. Sau khi thỏa thuận xong P đi đến phòng trọ của U để lấy ma túy đi giao cho T. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi P và T đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp cùng Công an huyện Tân Thành và Công an thị trấn Phú Mỹ phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Thu trên người của Nguyễn Văn T một gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; thu giữ trên người Đỗ Ngọc P số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ. Ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ của P một chiếc xe máy hiệu Altila màu trắng, biển kiểm soát 72E1-113.79.

Tại bản kết luận giám định số 48/GĐ-PC54 ngày 17/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

"Chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an thị trấn Phú Mỹ – Công an huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Minh T, Võ Văn N, Đỗ Ngọc P, Nguyễn Văn T, trung tá Hoàng Quang K gửi đến giám định có trọng lượng là 0,1519 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ".

Ngoài ra trong quá trình điều tra, Đỗ Ngọc P còn khai nhận trước đó vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 07/02/2017 đối tượng U gọi P đến phòng trọ của mình thuộc ấp P, xã M, huyện T và giao cho P 02 gói ma túy để đi giao cho T tại nhà nghỉ "R" với giá 400.000 đồng. Sau đó P đã liên lạc với T và thực hiện hành vi mua bán 02 gói ma túy theo yêu cầu của U.

Đối với đối tượng tên U hiện cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tân Thành vẫn đang tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Altila biển kiểm soát 72E1 – 113.79 đã được cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tân Thành trả cho ông Phan Thanh X.

Tại bản cáo trạng số 63/KSĐT-MT ngày 04/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố Đỗ Ngọc P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng được diễn ra công khai, dân chủ và không bị hạn chế,

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận 02 lần có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Quan điểm luận tội của Viện kiểm sát: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo P mức án từ 07 năm đến 08 năm tù. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ trong vụ án; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền 300.000 đồng.

Quan điểm bào chữa của Luật sư cho bị cáo:

Luật sư không có ý kiến về phần tội danh Viện kiểm sát đã truy tố. Đối với phần hình phạt đề nghị Hội đồng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội là do sự lệ thuộc vào đối tượng tên U; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú về hành vi phạm tội trước đó của mình; ngoài ra xem xét đến các tình tiết như trước đây bị cáo bị chấn thương vùng đầu do tai nạn giao thông và vẫn còn đau, nhức; cha bị cáo thường xuyên lâm bệnh và phải điều trị do ảnh hưởng của bệnh động kinh và gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xem xét xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Ngọc P đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình và lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Ngọc P đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gián tiếp làm phát sinh ra các tệ nạn khác trong xã hội. Mặt khác bị cáo cũng là người sử dụng ma túy và hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người, tuy nhiên chỉ vì nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp đến các quy định của pháp luật để cố ý thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác. Do đó, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó; ngoài ra xem xét đến gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Riêng đối với quan điểm của Luật sư về việc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thấp hơn so với mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành đã đề nghị tại phiên tòa là hoàn toàn không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe máy hiệu Altila biển kiểm soát 72E1-113.79 đã được cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tân Thành trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định nên đã giải quyết xong.

Đối với toàn bộ số ma túy bị thu giữ được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 48 ngày 24/4/2017 là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đỏ đen và số tiền 300.000 đồng là

những vật, tiền có liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy và không có nghề nghiệp nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 2 Điều 194; các điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc P 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/02/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được đựng trong 01 bì thư niêm phong số 48 ngày 17/3/2017 có chữ ký của giám định viên Võ Thanh H, trưởng phòng Bùi Văn Đ, mộc dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, đen, số IMEI: 353687/412077/2 và số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thành đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 39 ngày 24/4/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Đỗ Ngọc P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm (đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Minh Nghĩa

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- CCTHADS huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.